TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2025/HS-ST
Ngày: 25 - 12 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Trung Lợi.

Bà Hoảng Thị Thanh Tâm.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai tham gia phiên tòa****:* Ông Lưu Thượng Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2025/TLST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/3/1984 tại xã N, tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã N, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số định danh cá nhân: 015084005430; con ông: Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1952 và bà Đỗ Thị V, sinh năm 1953; Vợ: Hoàng Thị Thu H2, sinh năm 1984; Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/8/2025, tạm giam ngày 30/8/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh L. Có mặt.

2. Lò Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/11/1986 tại xã N, tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã N, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số định danh cá nhân: 015086004935; con ông: Lò Văn H3 (đã chết) và bà Hoàng Thị B, sinh năm 1961; Vợ: Hoàng Thị H4 (đã chết); Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số 20/2023/HS-ST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ) xử

phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm", đến ngày 12/01/2025 chấp hành xong, chưa được xóa án tích. Nhân thân: Ngày 06/5/2005 bị UBND xã N xử phạt Cảnh cáo về hành vi Gây rối trật tự công cộng theo Quyết định số 05; Ngày 26/8/2005 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N xử phạt Cảnh cáo về hành vi Gây rối trật tự công công theo Quyết định số 07; Ngày 08/11/2005 bị UBND xã N xử phạt Cảnh cáo về hành vi Gây rối trật tự công cộng theo Quyết định số 13; Ngày 21/9/2005 bị UBND xã N áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã theo Quyết định số 02; Ngày 17/5/2006 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 17/5/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Y; Ngày 28/4/2022 bị Công an huyện V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32/QĐ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/8/2025, tạm giam ngày 30/8/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh L. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Hoàng Quốc P; trú tại: Thôn T, xã N, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 21/8/2025, tổ công tác của Công an xã N phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh L đang làm nhiệm vụ tại thôn T, xã N, tỉnh Lào Cai thì phát hiện Lò Văn L có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, L tự giác lấy từ trong ốp điện thoại và giao cho tổ công tác 03 gói giấy có các màu sắc khác nhau, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột nén màu trắng, L khai nhận đây là ma túy, loại Heroine của L cất giấu với mục đích để sử dụng, L còn tự giác giao nộp 01 điện thoại di động màn hành cảm ứng màu tím, mặt sau có ký hiệu SAMSUNG, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Kết quả điều tra đã chứng minh được: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/8/2025, L gọi điện thoại cho Nguyễn Mạnh H để hỏi mua 500.000 đồng ma túy, H trả lời chỉ còn 300.000 đồng ma túy và L đồng ý mua, cả hai hẹn nhau ở khu vực K thuộc thôn N, xã N, tỉnh Lào Cai. Khi L đi đến địa điểm trên thì gọi điện thoại cho H, một lúc sau H đi đến đưa cho L 03 gói giấy bên trong chứa Heroine, L cũng đưa cho H số tiền 300.000 đồng. Sau khi giao dịch xong, trên đường đi về nhà thì L bị cơ quan Công an kiểm tra, thu giữ số ma túy trên.

Căn cứ lời khai của Lò Văn L, ngày 21/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Nguyễn Mạnh H, thu giữ số tiền 920.000 đồng. Nguyễn Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi bán ma túy cho Lò Văn L.

Tại bản Kết luận giám định số 464/KL-KTHS ngày 27/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Chất bột nén màu trắng trong phong bì niêm phong, gửi giám định là ma túy, là H5, có khối lượng là 0,18 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 472/KL-KTHS ngày 28/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng; 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-KV4 ngày 28/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lò Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo Nguyễn Mạnh H và Lò Văn L, riêng bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, trong quá trình giải quyết vụ án" quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Lò Văn L là người có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Lò Văn L 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo; về xử lý vật chứng áp dụng các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,08 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; các mảnh giấy gói; tịch thu của bị cáo H số tiền 300.000 đồng, trả lại cho bị cáo H 620.000 đồng; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, điện thoại cũ đã qua sử dụng của bị cáo Lò Văn L; bị cáo H, bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Lò Văn L nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, tuy nhiên các bị cáo vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo H vì muốn kiếm lời bất chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội; khi nói lời sau cùng bị cáo H, bị cáo L xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp.

Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai, tài liệu của người này. Bị cáo L công nhận lời khai của người được công bố là đúng và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa. Tòa án đã triệu tập hợp lệ người chứng kiến đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Trong giai đoạn điều tra vụ án đã có lời khai của họ thể hiện trong hồ sơ. Do đó, căn cứ Điều 296 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai của người này tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Sáng ngày 21/8/2025 tại khu vực K thuộc thôn N, xã N, tỉnh Lào Cai, bị cáo Nguyễn Mạnh H đã bán cho bị cáo Lò Văn L 03 gói Heroine có tổng khối lượng là 0,18 gam với giá 300.000 đồng. Trên đường đi về nhà đến khu vực thôn T, xã N, tỉnh Lào Cai bị cáo Lò Văn L bị cơ quan Công an, kiểm tra phát hiện, thu giữ đang tàng trữ số Heroine có tổng khối lượng là 0,18 gam nhằm mục đích để sử dụng. Lời khai của các bị cáo H và bị cáo L phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Lò Văn L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vì lợi nhuận, thỏa mãn nhu cầu của bản thân vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, bị cáo Nguyễn Mạnh H đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lò Văn L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Lò Văn L của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất mức độ gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của pháp luật trong lĩnh vực kiểm soát chất ma túy và phòng chống tội phạm ma túy. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân, vì lợi nhuận đã cố ý thực hiện, do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn L tại Bản án số 20/2023/HS-ST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm", đến ngày 12/01/2025 chấp hành xong, chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự phải áp dụng đối với bị cáo L. Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho cả hai bị cáo Nguyễn Mạnh H và Lò Văn L. Ngoài ra bị cáo Lò Văn L quá trình khai báo đã khai ra các tội phạm khác, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, trong quá trình giải quyết vụ án*" theo quy định tại các điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng đối bị cáo Lò Văn L.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Mạnh H trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo là người có nhân thân tốt. Bị cáo Lò Văn L trước khi phạm tội đã nhiều lần bị các cơ quan có thẩm quyền xử lý về các hành vi vi phạm pháp luật như gây rối trật tự công cộng, sử dụng trái phép chất ma túy, mặc dù đã được coi là chưa bị xử lý nhưng bị cáo không tu dưỡng rèn luyện bản thân. Hiện tại bị cáo L có 01 tiền án chưa được xóa án tích, là người sử dụng ma túy thể hiện bị cáo Lò Văn L có nhân thân xấu.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân từng bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống của xã hội áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời tạo điều kiện cho các bị cáo có thời gian cai nghiện, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm ma túy. Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù, bị cáo L từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng. Đối với đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Lò Văn L về từng tội danh của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi áp dụng hình phạt với từng bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh tài sản ngày 08/10/2025 và lời khai tại phiên toà của các bị cáo thể hiện: Các bị cáo đều không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản gì có giá trị lớn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo H và L.

[6] Về vấn đề khác:

Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

+ 0,18 gam ma túy, loại Heroine, Cơ quan giám định đã lấy 0,1 gam làm mẫu giám định. Số còn lại 0,08 gam đã được niêm phong lại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật;

+ Số tiền 920.000 đồng thu giữ của Nguyễn Mạnh H, kết quả điều tra xác định gồm có: 300.000 đồng là tiền bị cáo H bán ma túy cho Lò Văn L ngày 21/8/2025 là số tiền phạm tội mà có cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại 620.000 đồng là tiền bị cáo H đi làm thuê mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo H theo quy định pháp luật.

+ 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; các mảnh giấy gói là những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

+ 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại Galaxy A14, số IMEI 357865260732693, bên trong có sim số 0355275290, điện thoại đã cũ đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

Theo lời khai của bị cáo Nguyễn Mạnh H số ma túy đã bán cho bị cáo L bị cơ quan điều tra thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông vào tối ngày 20/8/2025 tại khu V, xã P, tỉnh Lào Cai nhưng bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[7] Về án phí: Các bị cáo Lò Văn L và Nguyễn Mạnh H là người bị kết án thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lò Văn L và Nguyễn Mạnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Lò Văn L có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Lò Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H **03 (ba) năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21 - 8 - 2025.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm t, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn L **03 (ba) năm 03 (ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21 - 8 – 2025.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,08 gam Heroine còn lại sau khi giám định đã được niêm phong lại; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; các mảnh giấy gói.

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Mạnh H số tiền 300.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh H số tiền 620.000 đồng.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại Galaxy A14, số IMEI 357865260732693, bên trong có sim số 0355275290, điện thoại đã cũ đã qua sử dụng của bị cáo Lò Văn L.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16/12/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Lào Cai).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. buộc các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Lò Văn L mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Lò Văn L có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- CSĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- Phòng HSNV, THAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Hải Quan tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 4 – Lào Cai;
- Trại tạm giam;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Nghĩa Tâm;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**